

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 213/2022/HS-PT  
Ngày 15/9/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Phương

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân và ông Nguyễn Ngọc Sâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hà - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện VKSND Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm  
- Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2022 tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 207/2022/TLPT-HS, ngày 18/8/2022 đối với bị cáo Nguyễn Trường G về tội “*Cố ý gây thương tích*” do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

**1. Bị cáo:** Nguyễn Trường G, sinh ngày 14/02/1976 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng C (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; bị cáo có vợ thứ nhất Nguyễn Thị L (đã ly hôn), vợ thứ hai Ngô Thị H; có 6 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

- Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/4/2020 Công an huyện K xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, chấp hành xong ngày 29/3/2022; Nhân thân: Tại bản án hình sự số 58/2003/HSST ngày 23/12/2003 TAND huyện Krông Ana xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/12/2021 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa;

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Phan Thị A, Công ty Luật TNHH MTV D. Địa chỉ: Số 36 Q, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

**2. Bị hại:** Ông Y B, sinh năm 1964; trú tại: Buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971; địa chỉ: Buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt.

**3. Người kháng cáo:** Bị cáo Nguyễn Trường G và người bị hại Y B: Đều có mặt.

**4. Người phiên dịch:** Ông Y N; địa chỉ: 25 Y, T, Tp. M, Đắk Lắk: Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, ông Y B, đi làm ruộng tại buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì thấy Nguyễn Trường G, trú cùng buôn đang san lấp đất trên đất nhà Nguyễn Trường G tại buôn R, xã E, huyện K. Ông Y B cho rằng Giang lấn sang đất của nhà mình nên lại gần nói chuyện với Nguyễn Trường G thì giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn to tiếng với nhau.

Sau đó, ông Y B về nhà kể lại nội dung sự việc cho mọi người trong nhà nghe. Nghe xong, ông Y B cùng với vợ là bà H R, anh Y E, em vợ ông Y B, anh Y K, con trai ông Y B, chị H J, em vợ ông Y B, cùng trú tại buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến gặp Nguyễn Trường G để nói chuyện. Đến nơi, ông Y B không cho Nguyễn Trường G san lấp đất nên giữa gia đình ông Y B và gia đình ông Giang có lời qua tiếng lại với nhau. Y B và Nguyễn Trường G lao vào dùng tay nắm lẫn nhau, sau đó cả hai được mọi người can ngăn thì dừng lại. Nguyễn Trường G nhặt lấy 01 cục đất tại chỗ ném vào đầu gối chân trái ông Y B.

Bị ném trúng, Y B lấy 01 cái ná cao su, dùng ná bắn viên đất cứng nhặt tại hiện trường về phía Nguyễn Trường G. Nguyễn Trường G chạy ra phía sau mấy mét và lấy 01 cái cuốc dài 120cm, có cán làm bằng cây tre khô, lưỡi cuốc bằng kim loại đuổi theo Y B. Thấy vậy, ông Y B bỏ chạy được khoảng 20 mét thì tới hàng rào thép gai sát bên đường tỉnh lộ 10, do không còn đường để chạy, ông Y B không chạy được nữa thì quay người lại, lúc này Giang cầm cán cuốc giơ lên cao và bổ thẳng lưỡi cuốc về phía ông Y B. Ông Y B đưa hai tay giơ lên đỡ thì lưỡi cuốc trúng vào bàn tay phải gây thương tích chảy máu. Thấy ông Y B bị thương, Nguyễn Trường G vứt cuốc tại chỗ và bỏ về nhà. Ông Y B được mọi người chở đến hiệu thuốc tây để điều trị thương tích. Ngày 29/9/2021, ông Y B đến Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Đắk Lắk tiếp tục điều trị thương tích.

Kết luận giám định pháp y số 1097/TgT-TTPY ngày 05/11/2021 kết luận: Y B bị vết thương để lại sẹo ngón 1, ngón 2 bàn tay phải do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%. Vật tác động: Vật sắc.

***Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 27/6/2022 của TAND huyện KRông Ana đã quyết định:***

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G 08 tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/7/2022 bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, áp dụng thêm tình tiết có tính chất còn đồ đối với bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại. Ngày 11/7/2022 bị cáo kháng cáo cho rằng mức án quá nặng, không đúng tội, sau đó bổ sung kháng cáo cho rằng bị hại có hành vi dùng ná cao su bắn vào cổ gây thương

tích cho bị cáo nhưng cấp sơ thẩm không xử lý hành vi này là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, do đó đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

**\* Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo khai lại những tình tiết như đã khai tại cấp sơ thẩm, giữ nguyên nội dung kháng cáo và cung cấp 01 USB có chứa 01 file video trích xuất từ camera an ninh nhà hàng xóm, nội dung file video ghi hình lại lúc xảy ra sự việc, bị hại có hành vi dùng ná bắn về phía bị cáo nhưng không xác định được có bắn trúng hay không, trúng vào vị trí nào trên cơ thể của bị cáo. Thời điểm bị hại dùng ná bắn về phía bị cáo thì bị cáo đang đứng quay lưng lại với bị hại. Bị cáo xác định nội dung file video này chỉ có tác dụng mô tả lại nội dung sự việc, không có tình tiết, chứng cứ nào mới so với các tình tiết, chứng cứ đã thu thập được ở cấp sơ thẩm.

- Bị hại giữ nguyên những lời khai tại cấp sơ thẩm và giữ nguyên nội dung kháng cáo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Trường G về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Đề nghị xem xét không áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo vì lỗi không thi hành phần án phí hình sự không thuộc về bị cáo. Do đó kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh, mức hình phạt của bị cáo và bị hại là không có căn cứ. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị xem xét chấp nhận bồi thường thêm cho bị hại 02 tháng lương cơ bản về tổn thất tinh thần.

- Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Ngày 28/9/2021 Công an đã xem, ghi biên bản về vết thương ở cổ của bị cáo nhưng hồ sơ lại không có biên bản này. Bị hại chuẩn bị sẵn hung khí cùng với các thành viên trong gia đình kéo đến gây gỗ với bị cáo, dùng ná bắn bị cáo nhiều lần, những hành vi này đều đã thể hiện rõ trong file video, đã bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của bị hại dùng ná bắn bị cáo gây thương tích ở vùng cổ. Về mức hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại trong gia đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, việc gây thương tích là do lỗi của bị hại xé giấy tờ về đất của bị cáo, cả nhà bị hại gây gỗ, xô xát nên bị cáo thực hiện hành vi trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên đề nghị áp dụng điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại tiếp tục đề nghị áp dụng tình tiết “*có tính chất côn đồ*” đối với bị cáo, đề nghị tăng mức hình phạt, tăng bồi thường như nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Các dữ liệu hình ảnh và video do bị cáo cung cấp chưa được xác minh, không có đủ giá trị pháp lý, nên chưa có đủ căn cứ để khởi tố đối với hành vi của bị hại. Hai bên đang xảy ra tranh chấp đất đai, cả hai bên đều bức xúc, hai bên đều có hành vi trái pháp luật nên không áp dụng tình tiết quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, thương tích của bị hại chỉ 2% nên bồi thường tổn thất tinh thần 02 tháng lương cơ bản là phù hợp.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

### **1. Về tội danh:**

*Bị cáo cho rằng trước khi dùng cuốc đánh gây thương tích bị hại thì bị cáo bị bị hại dùng ná cao su bắn gây thương tích ở cổ nhưng cấp sơ thẩm không xử lý hành vi này bị hại là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm nên đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra lại, thì thấy:*

Sau ngày xảy ra sự việc (28/9/2022) thì đến ngày 14/12/2021 Công an huyện K tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể cho bị cáo. Qua xem xét thể hiện bị cáo bị 01 vết thương để lại sẹo mờ sát khớp ức đòn trái kích thước (01x01) cm và 01 vết thương để lại sẹo mờ mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân phải (03x02)cm. Ngày 14/12/2021 Công an huyện K trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Nguyễn Trường G. Tại kết luận pháp y thương tích số 1219/TgT-TTPY ngày 17/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk xác định: Vết thương để lại sẹo mờ sát khớp ức đòn trái, tỷ lệ thương tích là 02%; vết thương để lại sẹo mờ mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng chân phải, tỷ lệ thương tích là 02%. Tổng tỷ lệ thương tích là 04%. Vật tác động: Vật tày cứng. Hồ sơ vụ án thể hiện: Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã E đến hiện trường tiến hành giải quyết vụ việc, xác định ngoài ông Y B bị thương tích thì không có ai khác bị thương tích trong vụ việc trên. Bị cáo cho rằng bị ông Y B dùng ná cao su bắn gây thương tích nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh mình bị thương tích, bị cáo cũng không có hồ sơ bệnh án thể hiện thương tích, chỉ đến khi làm việc với Công an huyện K, bị cáo mới cung cấp hình ảnh bị thương tích nhưng không rõ nhận dạng người trong ảnh và có đơn yêu cầu giám định thương tích và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự với ông Y B. Ngoài ra, những người có mặt tại nơi xảy ra vụ án đều xác nhận trong và sau khi xảy ra sự việc thì họ không thấy bị cáo bị thương tích trên người.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp cho Tòa án 01USB có chứa 01 file video trích xuất từ camera an ninh nhà hàng xóm, nội dung file video ghi hình lại lúc xảy ra sự việc, bị hại có hành vi dùng ná bắn về phía bị cáo nhưng không xác định được có bắn trúng hay không, trúng vào vị trí nào trên cơ thể của bị cáo. Thời điểm bị hại dùng ná bắn về phía bị cáo thì bị cáo đang đứng quay lưng lại với bị hại. Bị cáo xác định nội dung file video này chỉ có tác dụng mô tả lại nội dung sự việc, không có tình tiết, chứng cứ nào mới so với các tình tiết, chứng cứ đã thu thập được ở cấp sơ thẩm.

Vì vậy, cấp sơ thẩm xác định không có sự việc ông Y B sử dụng ná cao su bắn viên đất cứng gây thương tích cho bị cáo tại vùng cổ là có căn cứ. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Xét lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai với ông Y B nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/9/2021

tại buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Trường G đã dùng cuốc là hung khí nguy hiểm bổ thẳng về phía ông Y B và trúng vào bàn tay phải của ông Y B gây thương tích 02% sức khỏe. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Trường G về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

## **2. Về mức hình phạt:**

Trước khi bị cáo gây thương tích cho bị hại thì hai bên đã phát sinh mâu thuẫn do tranh chấp đất đai nên việc bị hại cho rằng hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ là không có căn cứ. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm 02 tình tiết: Mẹ của bị cáo là người có công, đã nộp 7.736.079 đồng tại Chi cục THADS huyện K để bồi thường cho bị hại theo án sơ thẩm đã tuyên. Việc nộp khoản tiền nói trên là do quyết định của bản án sơ thẩm chứ không phải bị cáo tự nguyện bồi thường trong quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm. Vì các lý do này, không chấp nhận bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết “*mẹ của bị cáo là người có công*” tại cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Chấp nhận ý kiến của đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, vì lỗi không thi hành phần án phí hình sự không thuộc về bị cáo.

Do vậy, xét mức hình phạt 08 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là hoàn toàn thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt của bị hại.

## **3. Về trách nhiệm dân sự:**

Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 7.177.219 đồng là có căn cứ, phù hợp với thiệt hại thực tế xảy ra, đúng quy định của pháp luật, vì chỉ những khoản chi phí hợp lý, có hóa đơn chứng từ đầy đủ mới được xem xét bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới sơ với cấp sơ thẩm do vậy không có cơ sở xem xét tăng mức bồi thường cho bị hại.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về nội dung kháng cáo:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trường G và người bị hại ông Y B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2022/HS-ST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk;

### **2. Về tội danh, hình phạt và điều luật áp dụng:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trường G**

**08 (tám) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**3. Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Trường G bồi thường cho bị hại - ông Y B số tiền 7.177.219 đồng.

Áp dụng Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án. Không chấp nhận phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Y B đối với số tiền 49.822.781 đồng.

**4. Về án phí:**

- Sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trường G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 358.860 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

- Phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Trường G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị hại ông Y B không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Công an huyện K;
- CC THADS huyện K;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Trần Duy Phương**